

Dệt may là ngành có đóng góp quan trọng trong kim ngạch xuất khẩu với tỷ trọng 15% trên tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, là ngành có số lượng lao động lớn nhất trong các ngành công nghiệp và là lợi thế cạnh tranh để đưa tên tuổi Việt Nam đứng trong Top 10 nước xuất khẩu hàng may mặc lớn nhất thế giới.

 **PHẠM THỊ MINH HIỀN**

Tuy nhiên, sự phát triển của ngành dệt may còn chưa bền vững và thiếu ổn định. Xét trong dài hạn, ngành dệt may Việt Nam sẽ phải đối mặt với thách thức về khả năng cạnh tranh. Trước hết là, yếu tố cạnh tranh về giá nhân công sẽ mất dần cùng với quá trình phát triển của nền kinh tế, mặt bằng tiền lương trong xã hội sẽ được nâng lên. Tỷ lệ nội địa hoá của ngành dệt may tuy có cao hơn so với trước, nhưng vẫn ở mức thấp (30%). Hàng năm, Việt Nam vẫn phải nhập khẩu một khối lượng lớn nguyên vật liệu và phụ kiện hàng dệt may từ bên ngoài. Do đó, ngành dệt may Việt Nam trở nên rất nhạy cảm trước các biến động bất lợi trên thị trường thế giới. Đồng thời, do không chủ động được nguồn nguyên liệu nên nhiều doanh nghiệp dễ rơi vào thế bị động trong việc thực hiện các hợp đồng xuất khẩu và phải đối mặt với nhiều rủi ro tài chính (tỷ giá, lãi suất và lạm phát). Bên cạnh đó, do dệt may của Việt Nam chủ yếu là gia công hàng hoá và xuất khẩu qua nước thứ ba, nên hàm lượng giá trị gia tăng thấp. Thương hiệu sản phẩm dệt may của Việt Nam vì thế chưa thực sự khẳng định tên tuổi trên thị trường thế giới.



Các giải pháp về thuế nâng cao năng lực cạnh tranh ngành dệt may

Việc tìm hướng đi để nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành dệt may Việt Nam trên thị trường trong nước cũng như nước ngoài, đòi hỏi áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp về thị trường, tín dụng, đầu tư, phát triển chất lượng nhân lực... trong đó, giải pháp về thuế (bao gồm cả thuế trực thu và thuế gián thu) có vai trò quan trọng.

Miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu và máy móc thiết bị

Chính sách thuế nhập khẩu của nước ta trong những năm qua được xây dựng trên nguyên tắc bảo hộ sản xuất trong nước. Nguyên tắc này được vận dụng bằng cách áp dụng những mức thuế nhập khẩu thấp cho những vật liệu cần cho sản xuất mà trong nước chưa sản xuất được.

Thực hiện bảo hộ có tác dụng tăng khả năng sản xuất cho các doanh nghiệp dệt may nội địa, tạo ưu thế cho hàng dệt may xuất khẩu. Dệt may được xếp vào nhóm hàng có khả năng cạnh tranh, nên việc bảo hộ đối với vật liệu của ngành này cần tiếp tục duy trì. Ngành dệt may hiện không chủ động được nguồn nguyên liệu nên chủ yếu phải nhập khẩu. Nếu thuế nhập khẩu đối với nguyên phụ liệu của ngành may (như bông, vải, sợi,

cúc, khoá, chỉ, hoá chất, thuốc nhuộm...) được miễn, hoặc áp dụng mức thuế suất 0% sẽ tạo điều kiện giảm giá thành, từ đó nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm dệt may trên thị trường.

Hiện tại và trong tương lai gần, nước ta chưa thể chủ động chế tạo máy móc, thiết bị để cung cấp cho ngành dệt may, gần như 100% máy móc, thiết bị phải nhập khẩu. Do đó, để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư hiện đại hoá máy móc, thiết bị và dây chuyền sản xuất, cần kéo dài thời hạn áp dụng chế độ miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị của ngành dệt may.

Giảm thuế GTGT để tạo điều kiện hạ thấp giá thành sản phẩm

Thuế GTGT thuộc sắc thuế gián thu, là một yếu tố cấu thành nên giá cả sản phẩm. Do đó, mức thuế cao hay thấp có ảnh hưởng đến giá cả hàng hoá và chi phí sản xuất của doanh nghiệp. Đối với ngành dệt may, quy trình sản xuất phải trải qua rất nhiều khâu, từ việc thu mua bông của nông dân (hoặc nhập khẩu bông từ nước ngoài), qua khâu sản xuất thành sợi, vải, in nhuộm, hoàn tất, từ đó trở thành nguyên liệu cho ngành may. Tuy



Ảnh: TTXVN



Ảnh: TTXVN

lĩnh thị trường trong nước trong bối cảnh thị trường xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, Chính phủ đã có Quyết định số 58/2009/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 ban hành một số giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, theo đó, sản phẩm đầu ra của doanh nghiệp dệt may được áp dụng giảm 50% mức thuế suất thuế GTGT. Tuy nhiên, giải pháp giảm này chỉ được thực hiện trong thời hạn 1 năm. Trong dài hạn, để nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng dệt may, giảm chi phí đầu vào, tạo điều kiện giảm giá bán sản phẩm, chiếm lĩnh thị trường trong nước và thế giới, nên áp dụng thống nhất mức thuế suất 5% cho tất cả các nguyên phụ liệu của ngành dệt may.

Giảm thuế TNDN để tăng tiềm lực tài chính cho DN

Thuế TNDN có vai trò rất quan trọng trong việc tăng khả năng tài chính cho doanh nghiệp, khuyến khích doanh nghiệp tích cực đầu tư mở rộng sản xuất và đổi mới thiết bị, công nghệ. Từ ngày 01/01/2009, Luật Thuế TNDN sửa đổi đã áp dụng mức thuế suất chung cho các doanh nghiệp là 25%. Tuy nhiên, trong thời gian tới, cần tiến tới giảm mức thuế suất thuế TNDN xuống thấp hơn nữa, có thể là 20% để vừa phù hợp với thực tế Việt Nam, vừa phù hợp với thông lệ chung.

Tiếp tục duy trì các ưu đãi thuế đối với DN áp dụng công nghệ

Để nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm dệt may, nhiều doanh nghiệp dệt may đang tích cực tìm kiếm và áp dụng thiết bị và công nghệ hiện đại, nghiên cứu và triển khai những dự án cải tiến kỹ thuật. Đối với các doanh nghiệp này, Nhà nước cần khuyến khích bằng nhiều giải pháp ưu đãi thuế. Theo đó, cần miễn thuế TNDN cho doanh nghiệp trong một khoảng thời gian nhất định khi doanh nghiệp nghiên cứu áp dụng công nghệ mới nâng cao năng lực sản xuất. Đồng thời cho phép các doanh nghiệp được

hưởng chế độ khấu hao nhanh đối với các tài sản cố định để giúp thu hồi vốn nhanh, khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng công nghệ mới, hiện đại. Biện pháp khấu hao nhanh cũng là một hình thức cho phép hoãn nộp một phần thuế thu nhập để doanh nghiệp tích tụ vốn, tăng cường tiềm lực tài chính, đầu tư phát triển và mở rộng sản xuất.

Sớm nghiên cứu ban hành

Luật Thuế chống bán phá giá

Hiện nay, những quy định về chống bán phá giá hay chống trợ cấp mới chỉ được quy định rất đơn giản trong Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, cho phép áp dụng mức thuế bổ sung đối với hàng nhập khẩu có giá thấp hơn "giá thông thường do được bán phá giá, gây khó khăn cho các nhà sản xuất hàng hoá tương tự trong nước" hoặc thấp hơn "giá thông thường phát sinh do có sự trợ cấp của nước xuất khẩu, gây ra khó khăn cho các nhà sản xuất hàng hoá tương tự trong nước".

Trong điều kiện mở cửa theo yêu cầu của việc gia nhập WTO như hiện nay, khả năng hàng dệt may Việt Nam bị kiện chống bán phá giá, hay bị kiện do được Nhà nước trợ cấp hoàn toàn có thể xảy ra. Cũng có thể xảy ra trường hợp hàng dệt may của các nước được chính phủ nước đó trợ cấp bán phá giá tại Việt Nam, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước. Mặc dù vậy, hiện tại, tất cả những biện pháp ngăn ngừa hành động bán phá giá hàng hóa vào Việt Nam hiện chưa được quy định trong những văn bản pháp lý cao nhất. Do đó, Việt Nam cần nhanh chóng nghiên cứu ban hành Luật Thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá dựa trên Hiệp định tương ứng của WTO. Song song với việc ban hành văn bản pháp lý về thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá, cần nhanh chóng đào tạo nguồn nhân lực ở nhiều lĩnh vực khác nhau, liên quan đến việc áp dụng sắc thuế mới này ■

nhiên, do ngành dệt và các ngành sản xuất phụ liệu của Việt Nam còn kém phát triển, chỉ đáp ứng được một phần rất nhỏ nhu cầu, nên chủ yếu nguyên liệu của ngành may phải nhập khẩu. Do đó, nếu thuế GTGT cao sẽ trở thành gánh nặng cho sản xuất. Hiện nay, mức thuế suất thuế GTGT của bông (không phân biệt bông sản xuất trong nước hay nhập khẩu) là 5%, còn các nguyên, phụ liệu khác là 10%. Mặc dù đây không phải là mức thuế suất cao so với nhiều nước trên thế giới, nhưng lại là gánh nặng đáng kể đối với ngành dệt may.

Trong năm 2009, để tạo thuận lợi cho sản phẩm dệt may chiếm